

CÔNG TY CỔ PHẦN HDC VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HDC VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HDC VINA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HDC VINA.JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2400773167

3. Ngày thành lập: 09/11/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Điểm công nghiệp Cửa Đông -Thôn Hà, Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 02406332888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
3.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
6.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
7.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
8.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
9.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
10.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
11.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
12.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
13.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
14.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
16.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
17.	Khai thác và thu gom than non	0520
18.	Khai thác quặng sắt	0710
19.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
20.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
21.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322

22.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
23.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
24.	Cửa, xẻ, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
25.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
26.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
28.	In ấn	1811
29.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
30.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
39.	Lập trình máy vi tính	6201
40.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
41.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
42.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
46.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
49.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
50.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
51.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
54.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
55.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
57.	Quảng cáo	7310
58.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
59.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
60.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
61.	Đại lý du lịch	7911
62.	Điều hành tua du lịch	7912

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO DUY DOANH	Thôn 13 Phố Bàng, Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Tổng số	5.000	500.000.000	50	121392080	
			Cổ phần phổ thông	5.000	500.000.000	50		
2	NGUYỄN VĂN CHIẾN	Phố Bàng, Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	300.000.000	30	121872201	
			Tổng số	3.000	300.000.000	30		
3	NGUYỄN NGỌC HÀ	Phố Bàng, Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	200.000.000	20	122255763	
			Tổng số	2.000	200.000.000	20		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: ĐÀO DUY DOANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Ngày sinh: 08/02/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121392080

Ngày cấp: 27/12/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn 13, Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn 13, Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang